

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày 24-3-2023

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thanh Thị Minh Hiền;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐ-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Mỹ D, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Tsai Hsing T, sinh năm 1987; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); Số hộ chiếu: 316189414, cấp ngày 05/01/2018 tại Đài Loan; địa chỉ: Số E, đoạn B, lộ T, khóm A, thôn T, làng P, huyện C, Đài Loan (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ D trình bày:

Bà và ông Tsai Hsing T là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2018, ngày 17/4/2018 tại UBND thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Sau khi kết hôn, bà và ông Tsai H Tsun sống hạnh phúc khoảng 01 tháng thì ông Tsai H Tsun quay về Đài Loan. Từ đó, ông Tsai Hsing T không còn quay lại Việt Nam nữa, không còn liên hệ gì với bà dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn

nứt, ngày càng nhạt dần. Bà cảm thấy cả hai không còn quan tâm, chăm sóc hay chia sẻ những buồn vui trong cuộc sống nữa.

Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng nay không còn nữa, đời sống vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Cho nên việc chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Tsai Hsing T là cần thiết.

Vì vậy bà yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết các yêu cầu sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết cho bà ly hôn với ông Tsai Hsing T.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tòa án đã ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan để tổng đạt tài liệu, văn bản tố tụng của Tòa án. Theo nội dung công văn số 3299/BTP-PLQT ngày 09/12/2022 của Bộ Tư pháp thì Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 28/10/2022 bằng phương thức gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an. Tuy nhiên đến nay ông Tsai Hsing T vẫn không tham gia tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của bà Bùi Thị Mỹ D.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:

- + Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- + Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 123, khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Bùi Thị Mỹ D. Bà Bùi Thị Mỹ D trình bày giữa bà và ông Tsai Hsing T không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ D khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông T1 Hsing Tsun nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp “Tranh chấp ly hôn”, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ D đang cư trú tại tỉnh Bình Thuận khởi kiện bị đơn ông Tsai Hsing T hiện đang cư trú ở Đài Loan nên căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[3] Nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ D có đơn xin xét xử vắng mặt; Tòa án đã ủy thác tư pháp để tổng đạt tài liệu, văn bản tố tụng theo quy định pháp luật đối với bị đơn ông Tsai Hsing T, tuy nhiên đến nay ông Tsai Hsing T vẫn không tham gia tố tụng nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228, điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Bùi Thị Mỹ D và ông Tsai Hsing T.

Về nội dung:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Mỹ D và bị đơn ông Tsai Hsing T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2018, ngày 17/4/2018 tại UBND thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà D khai, sau khi kết hôn, bà và ông Tsai H Tsun sống hạnh phúc khoảng 01 tháng thì ông Tsai H Tsun quay về Đài Loan. Từ đó đến nay, ông Tsai Hsing T không còn quay lại Việt Nam nữa, giữa hai người không còn liên lạc gì nữa, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Tsai Hsing T.

Về phía ông Tsai Hsing T, Tòa án đã ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan để tổng đạt tài liệu, văn bản tố tụng của Tòa án. Theo nội dung công văn số 3299/BTP-PLQT ngày 09/12/2022 của Bộ Tư pháp thì Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 28/10/2022 bằng phương thức gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an. Tuy nhiên đến nay ông Tsai Hsing T vẫn không tham gia tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của bà Bùi Thị Mỹ D.

Hội đồng xét xử nhận thấy, ông Tsai Hsing T đã không còn liên lạc với bà Bùi Thị Mỹ D, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy để tạo điều kiện cho bà Bùi Thị Mỹ D ổn định cuộc sống, nên chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Mỹ D về việc xin ly hôn với ông Tsai Hsing T.

[5] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Theo bà Bùi Thị Mỹ D trình bày là không có, ông Tsai Hsing T không có văn bản trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về chi phí tố tụng: Bà Bùi Thị Mỹ D phải chịu chi phí dịch thuật, chi phí ủy thác tư pháp (bao gồm cả số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008357 ngày 08/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận) theo quy định của pháp luật. Bà Bùi Thị Mỹ D đã nộp đủ số tiền này.

[7] Về án phí: Bà Bùi Thị Mỹ D là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 37; điểm c khoản 1 Điều 40; khoản 4 Điều 147; Điều 153; khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 9; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ D.

1. Bà Bùi Thị Mỹ D được ly hôn với ông Tsai Hsing T.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Bùi Thị Mỹ D phải chịu chi phí dịch thuật, chi phí ủy thác tư pháp (bao gồm cả số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008357 ngày 08/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận) theo quy định của pháp luật. Bà Bùi Thị Mỹ D đã nộp đủ số tiền này.

3. Về án phí: Bà Bùi Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0008348 ngày 22/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Bà Bùi Thị Mỹ D đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Bà Bùi Thị Mỹ D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ông Tsai Hsing T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thanh Thái

